ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
	Độc lập - Tự do – Hạnh phúc
Số: 81/KH-UBTVQH15	
	Hà Nội, ngày 05 tháng 11 năm 2021

VĂN PHÒNG UBND TỈNH TÂY NINH
ĐẾN Số: 93521
Ngày: 15/11/21
Chuyển:

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Kết luận số 19-KL/TW của Bộ Chính trị và Đề án Định hướng Chương trình xây dựng pháp luật nhiệm kỳ Quốc hội khóa XV

Ngày 14/10/2021, Bộ Chính trị đã ban hành Kết luận số 19-KL/TW về định hướng Chương trình xây dựng pháp luật nhiệm kỳ Quốc hội khóa XV, theo đó Bộ Chính trị thông qua Đề án Định hướng Chương trình xây dựng pháp luật nhiệm kỳ Quốc hội khoá XV do Đảng đoàn Quốc hội trình và giao Đảng đoàn Quốc hội, các cơ quan, tổ chức có liên quan chỉ đạo, xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Kết luận của Bộ Chính trị và Đề án, cụ thể hoá vào chương trình công tác, chương trình xây dựng pháp luật hằng năm.

Thực hiện chỉ đạo của Bộ Chính trị, Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Kết luận số 19-KL/TW của Bộ Chính trị và Đề án Định hướng Chương trình xây dựng pháp luật nhiệm kỳ Quốc hội khóa XV với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Xác định trách nhiệm của các cơ quan của Quốc hội, Chính phủ, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Kiểm toán nhà nước, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, các cơ quan, tổ chức khác ở trung ương và chính quyền địa phương trong việc tổ chức triển khai thực hiện Kết luận của Bộ Chính trị và các định hướng, nhiệm vụ lập pháp, giải pháp thực hiện được xác định trong Đề án Định hướng Chương trình xây dựng pháp luật nhiệm kỳ Quốc hội khoá XV (sau đây gọi là Đề án).

- Tập trung hoàn thiện đồng bộ thể chế phát triển, tạo lập khung khổ pháp lý để thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021 - 2025, gắn với 12 định hướng phát triển đất nước, 06 nhiệm vụ trọng tâm và 03 đột phá chiến lược đã được đề ra tại Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và được xác định cụ thể thành các định hướng, nhiệm vụ lập pháp trong Đề án; chủ động nghiên cứu, rà soát để đề xuất sửa đổi, bổ sung, ban hành mới luật, pháp lệnh, nghị quyết để trình Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội trong nhiệm kỳ Quốc hội khóa XV.

2. Yêu cầu

- Bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện Kết luận của Bộ Chính trị, Đề án và công tác xây dựng pháp luật.

- Việc triển khai các nhiệm vụ lập pháp phải được tiến hành kịp thời, đồng bộ, toàn diện, thống nhất và hiệu quả; bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, tổ chức có liên quan. Người đứng đầu cơ quan, tổ chức phải trực tiếp chỉ đạo và chịu trách nhiệm về công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế, pháp luật thuộc lĩnh vực, phạm vi, địa bàn phụ trách.

- Xác định cụ thể các nội dung công việc, thời hạn, tiến độ hoàn thành và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc tổ chức triển khai thực hiện Kết luận của Bộ Chính trị và Đề án.

- Đề cao trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, nâng cao chất lượng công tác lập và thực hiện Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh; hoàn thành các nhiệm vụ lập pháp được giao. Thường xuyên rà soát, kịp thời điều chỉnh, bổ sung theo thẩm quyền hoặc kiến nghị điều chỉnh, bổ sung nhiệm vụ lập pháp bảo đảm phù hợp với chủ trương, đường lối Đại hội XIII của Đảng, đáp ứng yêu cầu thực tiễn.

II. NỘI DUNG TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Thông báo Kết luận của Bộ Chính trị và Đề án

- Hoàn chỉnh Đề án theo ý kiến Bộ Chính trị; gửi Kết luận của Bộ Chính trị và Đề án đến các cơ quan, tổ chức có liên quan trong hệ thống chính trị để triển khai thực hiện.

- Thời gian thực hiện: Đã hoàn thành ngày 21/10/2021[1].

2. Tổ chức Hội nghị toàn quốc triển khai thực hiện Kết luận của Bộ Chính trị về định hướng Chương trình xây dựng pháp luật nhiệm kỳ Quốc hội khóa XV

- Chủ trì: Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Thường trực Ban Bí thư.

- Cơ quan phối hợp: Chính phủ, Ban Nội chính Trung ương, Văn phòng Trung ương Đảng.

- Hình thức: Hội nghị trực tuyến.

- Thời gian thực hiện: Đã hoàn thành ngày 03/11/2021[2].

---

[1] Đã gửi Kết luận số 19-KL/TW của Bộ Chính trị và Đề án đến: Văn phòng Trung ương Đảng, các Ban Đảng Trung ương, Ủy ban Kiểm tra Trung ương; Ban cán sự đảng Chính phủ, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Kiểm toán nhà nước; Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội ở trung ương, Hội Luật gia Việt Nam, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam; các cơ quan của Quốc hội, cơ quan thuộc Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Tổng Thư ký Quốc hội, Văn phòng Quốc hội; Văn phòng Chủ tịch nước; Tỉnh ủy, Thành ủy, Đoàn đại biểu Quốc hội các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

[2] Thành phần tham dự Hội nghị: Lãnh đạo Quốc hội, các Ủy viên Ủy ban Thường vụ Quốc hội; đại diện lãnh đạo khối các cơ quan Đảng, cơ quan Quốc hội, Chính phủ, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao,

3. Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Kết luận của Bộ Chính trị và Đề án

3.1. Đối với khối các cơ quan, tổ chức ngoài Quốc hội

- Trách nhiệm xây dựng, ban hành kế hoạch: Chính phủ, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Kiểm toán nhà nước, Văn phòng Chủ tịch nước, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội ở trung ương, Hội Luật gia Việt Nam.

- Nội dung: xác định các nội dung công việc cần triển khai để thực hiện Kết luận của Bộ Chính trị và Đề án trong lĩnh vực thuộc phạm vi phụ trách (các văn bản gắn với nhiệm vụ lập pháp thuộc phạm vi phụ trách; cơ quan, đơn vị trực thuộc được phân công chủ trì nghiên cứu, rà soát hoặc nghiên cứu, xây dựng mới; cơ quan, đơn vị phối hợp; yêu cầu đối với công tác nghiên cứu, rà soát hoặc nghiên cứu, xây dựng mới và báo cáo kết quả; thời hạn báo cáo kết quả nghiên cứu, rà soát hoặc nghiên cứu, xây dựng mới theo từng năm trong nhiệm kỳ, trong đó cần xác định rõ, cụ thể kế hoạch triển khai năm 2022; giải pháp cụ thể và trách nhiệm thực hiện nhằm tăng cường năng lực các cơ quan, đơn vị, đội ngũ công chức làm công tác xây dựng pháp luật, điều kiện bảo đảm cho công tác xây dựng pháp luật và tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong công tác xây dựng pháp luật).

- Thời gian thực hiện: Hoàn thành trước ngày 30/11/2021.

3.2. Đối với các cơ quan của Quốc hội

- Trách nhiệm xây dựng và ban hành kế hoạch: Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội, các cơ quan thuộc Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Tổng Thư ký Quốc hội, Văn phòng Quốc hội.

- Nội dung: xác định các nội dung công việc cần triển khai để thực hiện Kết luận của Bộ Chính trị và Đề án gắn với nhiệm vụ lập pháp được giao chủ trì thực hiện theo phân công của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; việc theo dõi, đôn đốc, giám sát thực hiện đối với các nhiệm vụ lập pháp thuộc lĩnh vực phụ trách do Chính phủ, các cơ quan, tổ chức ngoài Quốc hội thực hiện; việc tổ chức triển khai thực hiện các giải pháp được đề ra tại Kết luận của Bộ Chính trị và Đề án theo phân công của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và theo nhiệm vụ, quyền hạn do pháp luật quy định.

- Thời gian thực hiện: Hoàn thành trước ngày 30/11/2021.

Kiểm toán nhà nước, Văn phòng Chủ tịch nước, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội ở trung ương, Hội Luật gia Việt Nam; các vị đại biểu Quốc hội; đại diện Tỉnh ủy, Thành ủy, Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Sở Tư pháp, Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

4. Tổ chức nghiên cứu, rà soát để kiến nghị sửa đổi, bổ sung hoặc nghiên cứu, xây dựng mới các văn bản luật, pháp lệnh, nghị quyết

4.1. Yêu cầu

- Triển khai thực hiện toàn diện và đồng bộ các nhiệm vụ lập pháp được xác định trong Đề án; tuân thủ nghiêm quy trình, yêu cầu theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ với Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội và với các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Bảo đảm chất lượng, tiến độ hoàn thành nhiệm vụ nghiên cứu, rà soát hoặc nghiên cứu, xây dựng mới luật, pháp lệnh, nghị quyết.

- Kết quả nghiên cứu, rà soát hoặc nghiên cứu, xây dựng mới gửi đến Ủy ban Thường vụ Quốc hội (qua Thường trực Ủy ban Pháp luật), đồng thời gửi đến Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội theo lĩnh vực phụ trách để theo dõi, đôn đốc và giám sát việc thực hiện.

4.2. Trách nhiệm và tiến độ thực hiện

Trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức và tiến độ thực hiện các nhiệm vụ lập pháp được xác định cụ thể tại các Phụ lục ban hành kèm theo Kế hoạch này.

5. Báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội kết quả nghiên cứu, rà soát và nghiên cứu, xây dựng mới

5.1. Thời điểm báo cáo

Các cơ quan, tổ chức quy định tại mục II.3 của Kế hoạch này có trách nhiệm báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội về kết quả nghiên cứu, rà soát và nghiên cứu, xây dựng mới như sau:

- Đối với các nhiệm vụ lập pháp theo quy định cần hoàn thành việc nghiên cứu, rà soát và nghiên cứu, xây dựng mới trước ngày 30/6/2022 thì báo cáo kết quả chậm nhất là ngày 15/7/2022;

- Đối với các nhiệm vụ lập pháp theo quy định cần hoàn thành việc nghiên cứu, rà soát và nghiên cứu, xây dựng mới trong năm 2022, 2023, 2024 và 2025 thì báo cáo kết quả chậm nhất là ngày 01/3 của năm tiếp theo; trường hợp qua nghiên cứu thấy cần phải sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới luật, pháp lệnh, nghị quyết thì kịp thời lập đề nghị đưa vào Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh hằng năm theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

5.2. Yêu cầu về nội dung báo cáo

Báo cáo kết quả nghiên cứu, rà soát và nghiên cứu, xây dựng mới cần làm rõ các nội dung cơ bản sau đây:

- Đánh giá mức độ phù hợp, tính khả thi và hiệu quả thực tế của các quy định trong các luật, pháp lệnh, nghị quyết đang điều chỉnh vấn đề có liên quan đến nội dung định hướng. Xác định rõ các nội dung bất cập, hạn chế, mâu thuẫn,

chồng chéo, các khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện và nguyên nhân, nhất là các nguyên nhân chủ quan.

- Trường hợp nội dung nêu trong định hướng là vấn đề đang được thực hiện thí điểm hoặc vấn đề mới chưa có quy định trong luật, pháp lệnh, nghị quyết thì cần tổng kết kết quả thực hiện thí điểm hoặc những quy định dưới luật có liên quan; làm rõ nhu cầu cần có quy định của luật, pháp lệnh hoặc nghị quyết để điều chỉnh và kinh nghiệm quốc tế.

- Đề xuất giải pháp cụ thể xử lý kết quả nghiên cứu theo một trong hai hướng sau đây:

+ Không cần thiết sửa đổi, bổ sung, ban hành mới luật, pháp lệnh, nghị quyết nhưng vẫn bảo đảm thực hiện định hướng đã xác định do: chỉ cần sửa đổi, bổ sung, ban hành văn bản dưới luật; nâng cao chất lượng, hiệu quả tổ chức thi hành luật, pháp lệnh, nghị quyết hiện hành hoặc giải pháp khác.

+ Cần thiết sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới luật, pháp lệnh, nghị quyết để thực hiện định hướng đã xác định. Theo đó, phải xác định rõ nội dung, tên văn bản cần được sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới và định hướng sửa đổi, bổ sung, ban hành mới (trường hợp sửa đổi, bổ sung nhiều văn bản thì đề xuất sửa đổi riêng từng văn bản hay xây dựng một văn bản để sửa nhiều văn bản; trường hợp ban hành văn bản mới thì có phải đồng thời sửa đổi, bổ sung các văn bản hiện hành có liên quan không); dự kiến thời hạn hoàn thành hồ sơ đề nghị xây dựng luật, pháp lệnh, nghị quyết và thời hạn trình Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội cho ý kiến, thông qua.

- Trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ lập pháp, thường xuyên rà soát, kịp thời điều chỉnh, bổ sung theo thẩm quyền hoặc kiến nghị điều chỉnh, bổ sung nhiệm vụ lập pháp bảo đảm phù hợp với đường lối Đại hội XIII của Đảng, đáp ứng yêu cầu thực tiễn.

6. Trách nhiệm triển khai các giải pháp bảo đảm thực hiện

6.1. Chính phủ, các cơ quan, tổ chức khác quy định tại mục II.3.1 của Kế hoạch này, trong phạm vi chức năng, thẩm quyền của mình, có trách nhiệm triển khai thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các giải pháp được đề ra tại Kết luận của Bộ Chính trị và Đề án:

- Tăng cường chỉ đạo công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế; đổi mới phương thức, quyết liệt chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra để bảo đảm chất lượng, tiến độ chuẩn bị các dự án luật, pháp lệnh, nghị quyết được giao; siết chặt kỷ luật, kỷ cương, đề cao trách nhiệm, nhất là trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác xây dựng pháp luật; quan tâm chống tiêu cực ngay trong công tác này, không để xảy ra việc lồng ghép "lợi ích nhóm", "lợi ích cục bộ" của cơ quan quản lý nhà nước trong văn bản luật; ứng dụng mạnh mẽ các kết quả nghiên cứu khoa học pháp lý, thành tựu khoa học và công nghệ, hiện đại hóa phương thức,

phương tiện phục vụ thực hiện nhiệm vụ lập pháp; củng cố các tổ chức pháp chế, đổi mới công tác đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ, tăng cường năng lực, bảo đảm chế độ chính sách phù hợp cho đội ngũ cán bộ làm công tác xây dựng pháp luật; tăng cường đầu tư, đổi mới cơ chế phân bổ và sử dụng hiệu quả kinh phí cho công tác xây dựng pháp luật, bảo đảm đủ nguồn lực thực hiện các khâu của toàn bộ quy trình lập pháp; xác định rõ kinh phí bảo đảm xây dựng và hoàn thiện pháp luật là đầu tư cho phát triển cơ sở hạ tầng pháp lý.

- Đổi mới cách thức tổ chức lấy ý kiến Nhân dân, đối tượng chịu sự tác động của dự án luật, pháp lệnh, dự thảo nghị quyết, các cơ quan, tổ chức, chuyên gia, nhà khoa học, nhất là lấy ý kiến trên Cổng thông tin điện tử của các cơ quan, tổ chức bảo đảm hiệu quả, tránh hình thức, trong đó cần nêu rõ những nội dung lớn của văn bản cần lấy ý kiến, những vấn đề còn nhiều ý kiến khác nhau và các vấn đề khác cần lấy ý kiến phù hợp với từng nhóm đối tượng lấy ý kiến kèm theo lập luận ngắn gọn, rõ ràng về từng vấn đề, từng loại ý kiến khác nhau; xác định cụ thể thời hạn lấy ý kiến, địa chỉ tiếp nhận ý kiến, cơ quan có trách nhiệm tổng hợp, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý.

Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam phát huy vai trò đại diện cho cộng đồng doanh nghiệp, chủ động thực hiện việc lấy ý kiến của các hiệp hội doanh nghiệp, các doanh nghiệp lớn, đội ngũ doanh nhân; tích cực tham gia trong công tác xây dựng luật, pháp lệnh, nghị quyết trình Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Tổ chức thực hiện hoặc chỉ đạo các cơ quan trực thuộc định kỳ 05 năm tiến hành sơ kết, 10 năm tiến hành tổng kết việc thi hành đối với các luật, pháp lệnh, nghị quyết của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

6.2. Các cơ quan của Quốc hội, cơ quan thuộc Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Tổng Thư ký Quốc hội, Văn phòng Quốc hội, trong phạm vi nhiệm vụ được phân công, có trách nhiệm triển khai thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các giải pháp được đề ra tại Kết luận của Bộ Chính trị và Đề án; căn cứ Chương trình hành động của Đảng đoàn Quốc hội thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, các chương trình, kế hoạch của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng đoàn Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, khẩn trương tập trung nghiên cứu, xây dựng, triển khai các đề án, văn bản, nhiệm vụ, bảo đảm chất lượng, tiến độ, bao gồm:

- Các chuyên đề được Ban Chỉ đạo Trung ương phân công Đảng đoàn Quốc hội thực hiện thuộc Đề án "Chiến lược xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam đến năm 2030, định hướng đến năm 2045":

+ Chuyên đề "Chiến lược xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật và tổ chức thi hành pháp luật đến năm 2030, định hướng đến năm 2045 đáp ứng yêu cầu xây dựng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam";

+ Chuyên đề "Đổi mới tổ chức, nâng cao chất lượng hoạt động của Quốc hội đáp ứng yêu cầu xây dựng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam";

+ Chuyên đề "Hoàn thiện cơ chế bảo vệ Hiến pháp đáp ứng yêu cầu xây dựng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam";

+ Chuyên đề "Hoàn thiện cơ chế phân công, phối hợp và kiểm soát giữa các cơ quan nhà nước trong việc thực hiện quyền tư pháp và giữa các cơ quan, tổ chức trong hoạt động tư pháp đáp ứng yêu cầu xây dựng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam"[3];

- Đề án tiếp tục cải tiến, nâng cao chất lượng hoạt động của kỳ họp Quốc hội, sửa đổi, bổ sung Nội quy kỳ họp Quốc hội;

- Đề án "Tiếp tục đổi mới hoạt động giám sát của Quốc hội"; nghiên cứu, hoàn thiện quy định của pháp luật về hoạt động giám sát của Quốc hội, các cơ quan của Quốc hội, đại biểu Quốc hội; xây dựng hướng dẫn về tổ chức một số hoạt động giám sát của Hội đồng Dân tộc, Ủy ban của Quốc hội (bao gồm hoạt động giám sát văn bản quy phạm pháp luật, tổ chức phiên giải trình...);

- Đề án Quốc hội điện tử;

- Nhiệm vụ nghiên cứu, đề xuất sửa đổi, bổ sung Quy chế làm việc của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

- Các đề án đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội, các cơ quan thuộc Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Văn phòng Quốc hội;

- Đề án sắp xếp cơ cấu tổ chức bên trong của Văn phòng Quốc hội và Viện Nghiên cứu lập pháp;

- Đề án tăng cường chất lượng, nâng cao năng lực hoạt động của đại biểu Quốc hội, nhất là đại biểu Quốc hội hoạt động chuyên trách;

- Đề án tăng cường sự chỉ đạo và trách nhiệm giám sát, hướng dẫn của Ủy ban Thường vụ Quốc hội đối với hoạt động của Hội đồng nhân dân các cấp, tăng cường sự gắn kết của các cơ quan của Quốc hội với Hội đồng nhân dân các cấp;

- Các đề án, nhiệm vụ khác theo phân công của Đảng đoàn Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Giao Tổng Thư ký Quốc hội chủ trì, phối hợp với Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội, cơ quan thuộc Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Văn phòng Quốc hội nghiên cứu, đề xuất đổi mới phương thức lấy ý kiến trên Cổng thông tin điện tử của Quốc hội đối với dự thảo luật, pháp lệnh, nghị quyết; báo cáo

---

[3] Chuyên đề này đã hoàn thành và đã được Đảng đoàn Quốc hội gửi Ban Chỉ đạo Trung ương tháng 10/2021.

Ủy ban Thường vụ Quốc hội cho ý kiến trước ngày 31/12/2021 và triển khai thực hiện, bảo đảm chất lượng, hiệu quả, đúng quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Kết luận của Bộ Chính trị, Đề án Định hướng Chương trình xây dựng pháp luật nhiệm kỳ Quốc hội khóa XV và Kế hoạch này, các cơ quan của Quốc hội, Chính phủ, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Kiểm toán nhà nước, Văn phòng Chủ tịch nước, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội ở trung ương, Hội Luật gia Việt Nam và các cơ quan, tổ chức hữu quan khẩn trương xây dựng, ban hành kế hoạch và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ lập pháp theo phân công và các giải pháp được đề ra tại Kết luận của Bộ Chính trị và Đề án. Kế hoạch sau khi ban hành được gửi đến Ủy ban Thường vụ Quốc hội (qua Thường trực Ủy ban Pháp luật) để báo cáo và phục vụ công tác theo dõi, đôn đốc, giám sát việc thực hiện.

2. Thường trực Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội được phân công theo dõi, đôn đốc tại Phụ lục 1 có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, tổ chức được giao thực hiện các nhiệm vụ lập pháp để tham gia ý kiến và giám sát việc thực hiện, bảo đảm chất lượng, đúng tiến độ; tổng hợp kết quả thực hiện của các cơ quan, tổ chức để báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội (qua Thường trực Ủy ban Pháp luật) trước ngày 01/8/2022 và ngày 30/3 hằng năm (bắt đầu từ năm 2023).

3. Tỉnh ủy, Thành ủy, Đoàn đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, đại biểu Quốc hội có trách nhiệm chủ động tổ chức nghiên cứu, quán triệt Kết luận của Bộ Chính trị và Đề án; phối hợp nghiên cứu, rà soát, tổng kết, khảo sát thực tiễn, tham gia ý kiến khi có yêu cầu của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ, các Bộ, ngành, cơ quan trung ương, Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội, các cơ quan thuộc Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Tổng Thư ký Quốc hội, Văn phòng Quốc hội trong quá trình triển khai thực hiện các giải pháp, nhiệm vụ lập pháp theo Kết luận của Bộ Chính trị và Đề án. Các Đoàn đại biểu Quốc hội, đại biểu Quốc hội đề cao trách nhiệm trong việc nghiên cứu, xem xét, cho ý kiến về các dự án luật, pháp lệnh, nghị quyết; chủ động hơn nữa trong công tác lập pháp thông qua việc thực hiện quyền sáng kiến lập pháp theo quy định của pháp luật; tích cực tham gia, phối hợp với Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội trong việc theo dõi, đôn đốc và giám sát việc thực hiện Kết luận của Bộ Chính trị và Đề án.

4. Thường trực Ủy ban Pháp luật là cơ quan đầu mối tham mưu, giúp Ủy ban Thường vụ Quốc hội theo dõi việc thực hiện Kết luận của Bộ Chính trị và Đề án; tiếp nhận, tổng hợp báo cáo của các cơ quan, tổ chức để báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội và gửi đến Ban Nội chính Trung ương để tổng hợp báo cáo Bộ Chính trị theo quy định.

(Ban hành kèm theo Kế hoạch này 04 Phụ lục các nhiệm vụ lập pháp và tiến độ hoàn thành).

Nơi nhận:
- Bộ Chính trị, Ban Bí thư;
- UBTVQH;
- Chính phủ;
- TANDTC, VKSNDTC, KTNN;
- UBTW MTTQVN, các tổ chức CT-XH ở trung ương, Hội Luật gia Việt Nam, VCCI;
- HĐDT, các UB của QH, TTKQH, VPQH;
- Các cơ quan thuộc UBTVQH;
- VPTW, các Ban Đảng Trung ương, UBKTTW;
- Các Bộ, CQ ngang Bộ, CQ thuộc CP;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Tỉnh ủy, Thành ủy, HĐND, UBND, Đoàn ĐBQH, UBMTTQVN tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND;
- Ban Nội chính Trung ương (để theo dõi);
- Lưu: HC, Vụ PL.

e-PAS: 85825

TM. ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI
CHỦ TỊCH

Vương Đình Huệ

PHỤ LỤC 1

PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ LẬP PHÁP DO CHÍNH PHỦ, CÁC CƠ QUAN, TỔ CHỨC CÓ LIÊN QUAN THỰC HIỆN TRONG NHIỆM KỲ QUỐC HỘI KHÓA XV VÀ TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 81/KH-UBTVQH15 ngày 05/11/2021 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội)

(Tổng số 109 nhiệm vụ)

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan theo dõi, đôn đốc	Thời hạn hoàn thành
A	**Các nhiệm vụ cần nghiên cứu, rà soát để đề xuất sửa đổi, bổ sung văn bản hiện hành (71 nhiệm vụ)**			
I.	***Các nhiệm vụ hoàn thành trước ngày 30/6/2022 (29 nhiệm vụ)***			
1.	Nghiên cứu, rà soát Luật Tổ chức cơ quan điều tra hình sự	Chính phủ	Ủy ban Tư pháp	30/6/2022
2.	Nghiên cứu, rà soát Luật Phòng, chống mua bán người	Chính phủ	Ủy ban Tư pháp	30/6/2022
3.	Nghiên cứu, rà soát Luật Lưu trữ liên quan đến lưu trữ số	Chính phủ	Ủy ban Pháp luật	30/6/2022
4.	Nghiên cứu, rà soát Luật Hợp tác xã	Chính phủ	Ủy ban Kinh tế	30/6/2022
5.	Nghiên cứu, rà soát Luật Đấu thầu	Chính phủ	Ủy ban Kinh tế	30/6/2022
6.	Nghiên cứu, rà soát Luật Phòng, chống rửa tiền	Chính phủ	Ủy ban Kinh tế	30/6/2022
7.	Nghiên cứu, rà soát Luật Giá	Chính phủ	Ủy ban Tài chính, Ngân sách	30/6/2022
8.	Nghiên cứu, rà soát Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp	Chính phủ	Ủy ban Tài chính, Ngân sách	30/6/2022
9.	Nghiên cứu, rà soát Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt	Chính phủ	Ủy ban Tài chính, Ngân sách	30/6/2022
10.	Nghiên cứu, rà soát Luật Thuế giá trị gia tăng	Chính phủ	Ủy ban Tài chính, Ngân sách	30/6/2022
11.	Nghiên cứu, rà soát Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp	Chính phủ	Ủy ban Tài chính, Ngân sách	30/6/2022
12.	Nghiên cứu, rà soát Luật Căn cước công dân	Chính phủ	Ủy ban Quốc phòng và An ninh	30/6/2022

13.	Nghiên cứu, rà soát Luật Công an nhân dân	Chính phủ	Ủy ban Quốc phòng và An ninh	30/6/2022
14.	Nghiên cứu, rà soát Luật Giao thông đường bộ hoặc nghiên cứu, xây dựng dự án Luật điều chỉnh nội dung về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường bộ	Chính phủ	Ủy ban Quốc phòng và An ninh	30/6/2022
15.	Nghiên cứu, rà soát Luật Giáo dục đại học	Chính phủ	Ủy ban Văn hóa, Giáo dục	30/6/2022
16.	Nghiên cứu, rà soát Luật Di sản văn hoá	Chính phủ	Ủy ban Văn hóa, Giáo dục	30/6/2022
17.	Nghiên cứu, rà soát Luật Báo chí	Chính phủ	Ủy ban Văn hóa, Giáo dục	30/6/2022
18.	Nghiên cứu, rà soát Luật Việc làm	Chính phủ	Ủy ban Xã hội	30/6/2022
19.	Nghiên cứu, rà soát Luật Bảo hiểm xã hội	Chính phủ	Ủy ban Xã hội	30/6/2022
20.	Nghiên cứu, rà soát Luật Bảo hiểm y tế	Chính phủ	Ủy ban Xã hội	30/6/2022
21.	Nghiên cứu, rà soát Luật Khoa học và Công nghệ	Chính phủ	Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường	30/6/2022
22.	Nghiên cứu, rà soát Luật Hóa chất	Chính phủ	Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường	30/6/2022
23.	Nghiên cứu, rà soát Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật	Chính phủ	Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường	30/6/2022
24.	Nghiên cứu, rà soát Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hoá	Chính phủ	Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường	30/6/2022
25.	Nghiên cứu, rà soát Luật Năng lượng nguyên tử	Chính phủ	Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường	30/6/2022
26.	Nghiên cứu, rà soát Luật Bưu chính	Chính phủ	Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường	30/6/2022

27.	Nghiên cứu, rà soát Nghị quyết 1210/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về phân loại đô thị	Chính phủ	Ủy ban Pháp luật	30/6/2022
28.	Nghiên cứu, rà soát Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính	Chính phủ	Ủy ban Pháp luật	30/6/2022
29.	Nghiên cứu, rà soát Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân	TANDTC	Ủy ban Tư pháp	30/6/2022
II.	***Các nhiệm vụ hoàn thành trước ngày 31/12/2022 (29 nhiệm vụ)***			
30.	Nghiên cứu, rà soát Luật Quốc tịch và các văn bản có liên quan	Chính phủ	Ủy ban Pháp luật	2022
31.	Nghiên cứu, rà soát Luật Công chứng	Chính phủ	Ủy ban Pháp luật	2022
32.	Nghiên cứu, rà soát Luật Nhà ở	Chính phủ	Ủy ban Pháp luật	2022
33.	Nghiên cứu, rà soát Luật Luật sư	Chính phủ	Ủy ban Tư pháp	2022
34.	Nghiên cứu, rà soát Luật Kinh doanh bất động sản	Chính phủ	Ủy ban Kinh tế	2022
35.	Nghiên cứu, rà soát Luật Thương mại	Chính phủ	Ủy ban Kinh tế	2022
36.	Nghiên cứu, rà soát Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	Chính phủ	Ủy ban Kinh tế	2022
37.	Nghiên cứu, rà soát Luật Bảo hiểm tiền gửi	Chính phủ	Ủy ban Kinh tế	2022
38.	Nghiên cứu, rà soát Luật Tài nguyên nước	Chính phủ	Ủy ban Kinh tế	2022
39.	Nghiên cứu, rà soát Luật Khoáng sản	Chính phủ	Ủy ban Kinh tế	2022
40.	Nghiên cứu, rà soát Luật Ngân sách nhà nước	Chính phủ	Ủy ban Tài chính, Ngân sách	2022

41.	Nghiên cứu, rà soát một số luật về thuế, bao gồm: - Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu - Luật Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp - Luật Quản lý thuế - Luật Thuế thu nhập cá nhân	Chính phủ	Ủy ban Tài chính, Ngân sách	2022
42.	Nghiên cứu, rà soát Luật Thuế tài nguyên	Chính phủ	Ủy ban Tài chính, Ngân sách	2022
43.	Nghiên cứu, rà soát Luật Thuế bảo vệ môi trường	Chính phủ	Ủy ban Tài chính, Ngân sách	2022
44.	Nghiên cứu, rà soát Luật Nghĩa vụ quân sự	Chính phủ	Ủy ban Quốc phòng và An ninh	2022
45.	Nghiên cứu, rà soát các luật, pháp lệnh, nghị quyết có liên quan để đề xuất sửa đổi, bổ sung quy định cụ thể nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch nước với vai trò là Thống lĩnh lực lượng vũ trang nhân dân, Chủ tịch Hội đồng Quốc phòng và An ninh	Chính phủ Văn phòng Chủ tịch nước (phối hợp thực hiện)	Ủy ban Quốc phòng và An ninh	2022
46.	Nghiên cứu, rà soát Luật Quảng cáo và các luật khác có liên quan	Chính phủ	Ủy ban Văn hóa, Giáo dục	2022
47.	Nghiên cứu, rà soát Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm	Chính phủ	Ủy ban Xã hội	2022
48.	Nghiên cứu, rà soát Luật Hiến, lấy, ghép mô, bộ phận cơ thể người và hiến lấy xác	Chính phủ	Ủy ban Xã hội	2022
49.	Nghiên cứu, rà soát Luật Giao dịch điện tử hoặc nghiên cứu xây dựng Luật điều chỉnh về Giao dịch điện tử và Kinh tế số (thay thế Luật Giao dịch điện tử)	Chính phủ	Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường	2022
50.	Nghiên cứu, rà soát Luật Công nghệ thông tin	Chính phủ	Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường	2022
51.	Nghiên cứu, rà soát Luật Điện lực	Chính phủ	Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường	2022
52.	Nghiên cứu, rà soát Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả	Chính phủ	Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường	2022

53.	Nghiên cứu, rà soát Luật Viễn thông	Chính phủ	Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường	2022
54.	Nghiên cứu, rà soát Luật An toàn thực phẩm	Chính phủ	Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường	2022
55.	Nghiên cứu, rà soát các luật cần được sửa đổi, bổ sung theo yêu cầu tại Chiến lược cải cách tư pháp	Chính phủ TANDTC VKSNDTC	Ủy ban Tư pháp	2022
56.	Nghiên cứu, rà soát Luật Tổ chức Toà án nhân dân	TANDTC	Ủy ban Tư pháp	2022
57.	Nghiên cứu, rà soát Luật Trọng tài thương mại và các quy định của pháp luật có liên quan về hoà giải, giải quyết tranh chấp ngoài Toà án	Hội Luật gia Việt Nam Chính phủ	Ủy ban Tư pháp	2022
58.	Nghiên cứu, rà soát Nghị quyết liên tịch số 403/2017/NQLT-UBTVQH14-CP-ĐCTUBTWMTTQVN quy định chi tiết các hình thức giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các luật, nghị quyết khác có liên quan	UBTW MTTQVN	Ủy ban Pháp luật	2022
III.	***Các nhiệm vụ hoàn thành trước ngày 31/12/2023 (08 nhiệm vụ)***			
59.	Nghiên cứu, rà soát Luật Thủ đô và các nghị quyết có liên quan	Chính phủ	Ủy ban Pháp luật	2023
60.	Nghiên cứu, rà soát Luật Cán bộ, công chức, Luật Viên chức và các luật có liên quan	Chính phủ	Ủy ban Pháp luật	2023
61.	Nghiên cứu, rà soát Luật Phòng, chống tham nhũng	Chính phủ	Ủy ban Tư pháp	2023
62.	Nghiên cứu, rà soát Luật Xuất bản	Chính phủ	Ủy ban Văn hóa, Giáo dục	2023
63.	Nghiên cứu, rà soát Luật Hoạt động chữ thập đỏ	Chính phủ	Ủy ban Xã hội	2023
64.	Nghiên cứu, rà soát Luật Đường sắt	Chính phủ	Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường	2023

65.	Nghiên cứu, rà soát Pháp lệnh về tình trạng khẩn cấp hoặc nghiên cứu, xây dựng dự án Luật điều chỉnh về tình trạng khẩn cấp	Chính phủ	Ủy ban Quốc phòng và An ninh	2023
66.	Nghiên cứu, rà soát Luật Công đoàn và các luật có liên quan	Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam	Ủy ban Xã hội	2023
IV.	***Các nhiệm vụ hoàn thành trước ngày 31/12/2024 (04 nhiệm vụ)***			
67.	Nghiên cứu, rà soát Luật Dự trữ quốc gia	Chính phủ	Ủy ban Tài chính, Ngân sách	2024
68.	Nghiên cứu, rà soát Bộ luật Tố tụng hình sự (lần 2)	VKSNDTC	Ủy ban Tư pháp	2024
69.	Nghiên cứu, rà soát Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân	VKSNDTC	Ủy ban Tư pháp	2024
70.	Nghiên cứu, rà soát Luật Kiểm toán nhà nước	Kiểm toán nhà nước	Ủy ban Tài chính, Ngân sách	2024
V.	***Các nhiệm vụ hoàn thành trước ngày 31/12/2025 (01 nhiệm vụ)***			
71.	Nghiên cứu, rà soát Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam	UBTW MTTQVN	Ủy ban Pháp luật	2025
B	**Các nhiệm vụ cần nghiên cứu, xây dựng mới luật, pháp lệnh, nghị quyết (38 nhiệm vụ)**			
I.	***Các nhiệm vụ hoàn thành trước ngày 30/6/2022 (06 nhiệm vụ)***			
1.	Nghiên cứu, xây dựng dự án Luật điều chỉnh về công nghiệp hỗ trợ hoặc dự án Luật điều chỉnh về phát triển công nghiệp	Chính phủ	Ủy ban Kinh tế	30/6/2022
2.	Nghiên cứu, xây dựng dự án Luật điều chỉnh về lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở	Chính phủ	Ủy ban Quốc phòng và An ninh	30/6/2022
3.	Nghiên cứu, xây dựng dự án Luật điều chỉnh về nhà giáo	Chính phủ	Ủy ban Văn hóa, Giáo dục	30/6/2022
4.	Nghiên cứu, xây dựng dự án Luật điều chỉnh về chuyển đổi giới tính	Chính phủ	Ủy ban Xã hội	30/6/2022
5.	Nghiên cứu, xây dựng dự án Pháp lệnh điều chỉnh về xử lý hành vi cản trở hoạt động tố tụng	TANDTC	Ủy ban Tư pháp	30/6/2022

6.	Nghiên cứu, xây dựng dự án Pháp lệnh điều chỉnh về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kiểm toán nhà nước	Kiểm toán nhà nước	Ủy ban Pháp luật	30/6/2022
II.	***Các nhiệm vụ hoàn thành trước ngày 31/12/2022 (22 nhiệm vụ)***			
7.	Nghiên cứu, xây dựng dự án Luật điều chỉnh về bảo vệ nhân chứng	Chính phủ	Ủy ban Tư pháp	2022
8.	Nghiên cứu, xây dựng dự án Luật điều chỉnh về xử lý nợ xấu của các tổ chức tín dụng, tài sản bảo đảm	Chính phủ	Ủy ban Kinh tế	2022
9.	Nghiên cứu, xây dựng dự án Luật điều chỉnh về quy hoạch đô thị và nông thôn	Chính phủ	Ủy ban Kinh tế	2022
10.	Nghiên cứu, xây dựng dự án Luật điều chỉnh về quản lý và phát triển đô thị	Chính phủ	Ủy ban Kinh tế	2022
11.	Nghiên cứu, xây dựng dự án Luật điều chỉnh về phòng thủ dân sự	Chính phủ	Ủy ban Quốc phòng và An ninh	2022
12.	Nghiên cứu, xây dựng dự án Luật điều chỉnh về phòng không nhân dân	Chính phủ	Ủy ban Quốc phòng và An ninh	2022
13.	Nghiên cứu, xây dựng dự án Luật điều chỉnh nội dung về quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự	Chính phủ	Ủy ban Quốc phòng và An ninh	2022
14.	Nghiên cứu, xây dựng dự án Luật điều chỉnh về động viên công nghiệp	Chính phủ	Ủy ban Quốc phòng và An ninh	2022
15.	Nghiên cứu, xây dựng dự án Luật điều chỉnh về công nghiệp quốc phòng	Chính phủ	Ủy ban Quốc phòng và An ninh	2022
16.	Nghiên cứu, xây dựng dự án Luật điều chỉnh về công nghiệp công nghệ số	Chính phủ	Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường	2022
17.	Nghiên cứu, xây dựng dự án Luật điều chỉnh về Chính phủ số	Chính phủ	Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường	2022

18.	Nghiên cứu, xây dựng dự án Luật điều chỉnh về cấp, thoát nước	Chính phủ	Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường	2022
19.	Nghiên cứu, xây dựng dự án Luật điều chỉnh về quản lý không gian ngầm	Chính phủ	Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường	2022
20.	Nghiên cứu, xây dựng dự án Luật điều chỉnh về nghệ thuật biểu diễn	Chính phủ	Ủy ban Văn hóa, Giáo dục	2022
21.	Nghiên cứu, xây dựng dự án Luật điều chỉnh về phòng bệnh và nâng cao sức khỏe	Chính phủ	Ủy ban Xã hội	2022
22.	Nghiên cứu, xây dựng dự án Luật điều chỉnh về trang thiết bị y tế	Chính phủ	Ủy ban Xã hội	2022
23.	Nghiên cứu, xây dựng dự án Luật điều chỉnh về dân số	Chính phủ	Ủy ban Xã hội	2022
24.	Nghiên cứu, xây dựng dự thảo Nghị quyết của Quốc hội quy định danh mục thành phần, tên gọi các dân tộc Việt Nam	Chính phủ	Hội đồng Dân tộc	2022
25.	Nghiên cứu, xây dựng dự án Pháp lệnh điều chỉnh về chi phí ủy thác tư pháp ra nước ngoài, chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ, chi phí giám định, định giá tài sản; chi phí cho người làm chứng, người phiên dịch và chi phí tố tụng	TANDTC	Ủy ban Tư pháp	2022
26.	Nghiên cứu, xây dựng dự án Pháp lệnh điều chỉnh về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định đưa người nghiện ma túy từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Tòa án nhân dân	TANDTC	Ủy ban Tư pháp	2022

27.	Nghiên cứu, xây dựng dự án Luật điều chỉnh về tư pháp người chưa thành niên	TANDTC	Ủy ban Tư pháp	2022
28.	Nghiên cứu, xây dựng dự án Luật điều chỉnh về hội thẩm nhân dân	TANDTC	Ủy ban Tư pháp	2022
III.	***Các nhiệm vụ hoàn thành trước ngày 31/12/2023 (08 nhiệm vụ)***			
29.	Nghiên cứu, rà soát Luật Tương trợ tư pháp. Nghiên cứu khả năng tách ra xây dựng riêng dự án Luật Tương trợ tư pháp về dân sự, dự án Luật Tương trợ tư pháp về hình sự, dự án Luật điều chỉnh về dẫn độ và dự án Luật điều chỉnh về chuyển giao người đang chấp hành án phạt tù	Chính phủ VKSNDTC	Ủy ban Tư pháp	2023
30.	Nghiên cứu, xây dựng dự án Luật điều chỉnh về tham gia hoạt động gìn giữ hoà bình của Liên hợp quốc	Chính phủ	Ủy ban Quốc phòng và An ninh	2023
31.	Nghiên cứu, xây dựng dự án Luật điều chỉnh về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ	Chính phủ	Ủy ban Quốc phòng và An ninh	2023
32.	Nghiên cứu, xây dựng dự án Pháp lệnh hoặc Luật điều chỉnh về quản lý, bảo vệ khu di tích Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh và giữ gìn lâu dài thi hài Chủ tịch Hồ Chí Minh	Chính phủ	Ủy ban Quốc phòng và An ninh	2023
33.	Nghiên cứu, xây dựng dự án Luật điều chỉnh về hàm, cấp ngoại giao	Chính phủ	Ủy ban Đối ngoại	2023
34.	Sơ kết việc thực hiện các Nghị quyết của Quốc hội về thí điểm tổ chức mô hình chính quyền đô thị, cơ chế, chính sách đặc thù và đề xuất sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới luật, nghị quyết về nội dung này	Chính phủ	Ủy ban Pháp luật	2023

35.	Nghiên cứu, xây dựng văn bản pháp luật điều chỉnh về thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt không qua thủ tục kết tội	Chính phủ	Ủy ban Tư pháp	2023
36.	Nghiên cứu, xây dựng dự án Luật điều chỉnh về hoạt động từ thiện, nhân đạo	UBTW MTTQVN	Ủy ban Xã hội	2023
IV.	***Các nhiệm vụ hoàn thành trước ngày 31/12/2024 (01 nhiệm vụ)***			
37.	Nghiên cứu, xây dựng dự án Luật điều chỉnh nội dung về xây dựng, quản lý, sử dụng nghĩa trang	Chính phủ	Ủy ban Kinh tế	2024
V.	***Các nhiệm vụ hoàn thành trước ngày 31/12/2025 (01 nhiệm vụ)***			
38.	Nghiên cứu, xây dựng dự án Luật điều chỉnh về quyền ưu đãi, miễn trừ dành cho cơ quan đại diện ngoại giao, cơ quan lãnh sự và cơ quan đại diện của tổ chức quốc tế tại Việt Nam	Chính phủ	Ủy ban Đối ngoại	2025

PHỤ LỤC 2

PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ LẬP PHÁP DO CÁC CƠ QUAN CỦA QUỐC HỘI, CƠ QUAN THUỘC ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI, TỔNG THƯ KÝ QUỐC HỘI, VĂN PHÒNG QUỐC HỘI THỰC HIỆN TRONG NHIỆM KỲ QUỐC HỘI KHÓA XV VÀ TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 81/KH-UBTVQH15 ngày 05/11/2021 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội)

(Tổng số 11 nhiệm vụ)

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan thực hiện	Thời hạn hoàn thành
I.	***Các nhiệm vụ hoàn thành trước ngày 30/6/2022 (08 nhiệm vụ)***		
1.	Nghiên cứu, rà soát Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân	Văn phòng Quốc hội	30/6/2022
2.	Nghiên cứu, rà soát Nghị quyết số 85/2014/QH13 về việc lấy phiếu tín nhiệm, bỏ phiếu tín nhiệm đối với người giữ chức vụ do Quốc hội, Hội đồng nhân dân bầu hoặc phê chuẩn	Ban Công tác đại biểu	30/6/2022
3.	Nghiên cứu, rà soát Nội quy kỳ họp Quốc hội (Ban hành kèm theo Nghị quyết số 102/2015/QH13 của Quốc hội)	Văn phòng Quốc hội	30/6/2022
4.	Nghiên cứu, rà soát Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Thư ký	Tổng Thư ký Quốc hội	30/6/2022
	Nghiên cứu, rà soát Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Văn phòng Quốc hội	Văn phòng Quốc hội	30/6/2022
	Nghiên cứu, rà soát Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về chức năng, nhiệm vụ của Ban Công tác đại biểu	Ban Công tác đại biểu	30/6/2022
	Nghiên cứu, rà soát Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức của Ban Dân nguyện	Ban Dân nguyện	30/6/2022
5.	Nghiên cứu, rà soát Quy chế tổ chức thực hiện một số hoạt động giám sát của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Hội đồng Dân tộc, Ủy ban của Quốc hội, Đoàn đại biểu Quốc hội và đại biểu Quốc hội (ban hành kèm theo Nghị quyết số 334/2017/ UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội)	Văn phòng Quốc hội	30/6/2022

6.	Nghiên cứu, rà soát Nghị quyết số 228/1999/NQ-UBTVQH10 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiếp công dân, xử lý đơn, thư của đại biểu Quốc hội, Đoàn đại biểu Quốc hội	Ban Dân nguyện	30/6/2022
7.	Nghiên cứu, rà soát Nghị quyết số 694/2008/NQ-UBTVQH12 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về phân loại xử lý đơn, thư của các cơ quan của Quốc hội	Ban Dân nguyện	30/6/2022
8.	Nghiên cứu, rà soát Nghị quyết số 759/2014/UBTVQH13 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định chi tiết về hoạt động tiếp công dân của Quốc hội, đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp	Ban Dân nguyện	30/6/2022
II.	***Các nhiệm vụ hoàn thành trước ngày 31/12/2022 (01 nhiệm vụ)***		
9.	Nghiên cứu, rà soát Nghị quyết số 351/2017/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản quy phạm pháp luật của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội	Văn phòng Quốc hội	31/12/2022
III.	***Các nhiệm vụ hoàn thành trước ngày 31/12/2023 (02 nhiệm vụ)***		
10.	Nghiên cứu, rà soát Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân và các văn bản có liên quan	Ban Công tác đại biểu	31/12/2023
11.	Nghiên cứu, rà soát Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật	Ủy ban Pháp luật	31/12/2023

PHỤ LỤC 3
DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ LẬP PHÁP ĐÃ HOÀN THÀNH VIỆC NGHIÊN CỨU, RÀ SOÁT HOẶC NGHIÊN CỨU, XÂY DỰNG MỚI

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 81/KH-UBTVQH15 ngày 05/11/2021 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội)

(Tổng số 17 nhiệm vụ)

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan theo dõi, đôn đốc	Thời hạn hoàn thành	Ghi chú
A	**Các nhiệm vụ lập pháp đã hoàn thành việc nghiên cứu, rà soát hoặc nghiên cứu, xây dựng mới và đã được đưa vào Chương trình XDLPL năm 2021 (07 nhiệm vụ)**				
1.	Sửa đổi, bổ sung Luật Thống kê	Chính phủ	Ủy ban Kinh tế	Đã hoàn thành rà soát	Trình QH thông qua tháng 10/2021
2.	Nghiên cứu, rà soát Bộ luật Tố tụng hình sự *(để thực hiện Hiệp định CPTPP)*	VKSNDTC	Ủy ban Tư pháp	Đã hoàn thành rà soát	Trình QH thông qua tháng 10/2021
3.	Sửa đổi Luật Kinh doanh bảo hiểm	Chính phủ	Ủy ban Kinh tế	Đã hoàn thành rà soát	Trình QH cho ý kiến tháng 10/2021, thông qua tháng 5/2022
4.	Sửa đổi, bổ sung Luật Sở hữu trí tuệ	Chính phủ	Ủy ban Pháp luật	Đã hoàn thành rà soát	Trình QH cho ý kiến tháng 10/2021, thông qua tháng 5/2022
5.	Sửa đổi Luật Điện ảnh	Chính phủ	Ủy ban Văn hóa, Giáo dục	Đã hoàn thành rà soát	Trình QH cho ý kiến tháng 10/2021, thông qua tháng 5/2022
6.	Nghiên cứu, xây dựng dự án Luật Cảnh sát cơ động	Chính phủ	Ủy ban Quốc phòng và An ninh	Đã hoàn thành nghiên cứu, xây dựng mới	Trình QH cho ý kiến tháng 10/2021, thông qua tháng 5/2022
7.	Sửa đổi Luật Thi đua, khen thưởng	Chính phủ	Ủy ban Xã hội	Đã hoàn thành rà soát	Trình QH cho ý kiến tháng 10/2021, thông qua tháng 5/2022

B	**Các nhiệm vụ lập pháp đã hoàn thành việc nghiên cứu, rà soát và đề xuất đưa vào Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2021 (01 nhiệm vụ)**				
1.	Nghiên cứu, rà soát một số luật liên quan đến đầu tư, doanh nghiệp, điện lực, thuế, hải quan, sử dụng vốn vay ODA và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài...	Chính phủ	Ủy ban Kinh tế Ủy ban Tài chính, Ngân sách Ủy ban Pháp luật Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường	Đã hoàn thành rà soát	Chính phủ đã có Tờ trình số 302/TTr-CP ngày 24/8/2021 về Luật sửa đổi, bổ sung 10 luật
C	**Các nhiệm vụ lập pháp đã hoàn thành việc nghiên cứu, rà soát hoặc nghiên cứu, xây dựng mới và đã được đưa vào Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2022 (06 nhiệm vụ)**				
I.	**Đã được đưa vào Chương trình kỳ họp thứ 3, Quốc hội khóa XV (tháng 5/2022) (05 nhiệm vụ)**				
1.	Sửa đổi Luật Dầu khí	Chính phủ	Ủy ban Kinh tế	Đã hoàn thành rà soát	Trình QH cho ý kiến tháng 5/2022
2.	Sửa đổi Luật Phòng, chống bạo lực gia đình	Chính phủ	Ủy ban Xã hội	Đã hoàn thành rà soát	Trình QH cho ý kiến tháng 5/2022
3.	Sửa đổi Luật Đất đai	Chính phủ	Ủy ban Kinh tế	Đã hoàn thành rà soát	Trình QH cho ý kiến tháng 5/2022
4.	Xây dựng, ban hành Luật Thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn (và thực hiện dân chủ ở cơ sở nói chung)	Chính phủ	Ủy ban Pháp luật	Đã hoàn thành nghiên cứu, xây dựng mới	Trình QH cho ý kiến tháng 5/2022
5.	Sửa đổi Luật Thanh tra và các nội dung quy định về thanh tra chuyên ngành trong các luật có liên quan (sửa đổi đồng bộ trong năm 2022)	Chính phủ	Ủy ban Pháp luật	Đã hoàn thành rà soát	Trình QH cho ý kiến tháng 5/2022

II.	**Đã được đưa vào Chương trình kỳ họp thứ 4, Quốc hội khóa XV (tháng 10/2022) (01 nhiệm vụ)**				
6.	Sửa đổi Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng	Chính phủ	Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường	Đã hoàn thành rà soát	Trình QH cho ý kiến tháng 10/2022
D.	**Đang được Chính phủ đề xuất đưa vào Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2022 (02 nhiệm vụ)**				
1.	Nghiên cứu, rà soát Luật Khám bệnh, chữa bệnh	Chính phủ	Ủy ban Xã hội	30/6/2022	CP đã có Tờ trình số 406/TTr-CP ngày 13/10/2021 đề nghị đưa vào Chương trình năm 2022
2.	Nghiên cứu, rà soát Luật Tần số vô tuyến điện	Chính phủ	Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường	2022	CP đã có Tờ trình số 406/TTr-CP ngày 13/10/2021 đề nghị đưa vào Chương trình năm 2022
E	**Đã được đưa vào Kế hoạch công tác năm 2021 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội (01 nhiệm vụ)**				
1.	Nghiên cứu, rà soát Quy chế làm việc của Ủy ban Thường vụ Quốc hội[1]	Văn phòng Quốc hội		Đã hoàn thành rà soát	2021

[1] Hiện nay, Văn phòng Quốc hội đang xin ý kiến Thường trực Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban về dự thảo Báo cáo tổng kết việc thi hành Quy chế làm việc của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; nghiên cứu, soạn thảo dự thảo nội dung sửa đổi, bổ sung Quy chế.

PHỤ LỤC 4

CÁC NHIỆM VỤ LẬP PHÁP CẦN THỰC HIỆN VÀ HOÀN THÀNH VIỆC NGHIÊN CỨU, RÀ SOÁT VÀ NGHIÊN CỨU, XÂY DỰNG MỚI TRƯỚC NGÀY 31/12/2022

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 81/KH-UBTVQH15 ngày 05/11/2021 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội)

(Tổng số 104 nhiệm vụ)

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan theo dõi, đôn đốc	Thời hạn hoàn thành	Ghi chú
A	**Các nhiệm vụ lập pháp đã hoàn thành việc nghiên cứu, rà soát hoặc nghiên cứu, xây dựng mới và đã được đưa vào Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2022 (06 nhiệm vụ)**				
I.	**Đã được đưa vào Chương trình kỳ họp thứ 3, Quốc hội khóa XV (tháng 5/2022) (05 nhiệm vụ)**				
1.	Sửa đổi Luật Dầu khí	Chính phủ	Ủy ban Kinh tế	Đã hoàn thành rà soát	Trình QH cho ý kiến tháng 5/2022
2.	Sửa đổi Luật Phòng, chống bạo lực gia đình	Chính phủ	Ủy ban Xã hội	Đã hoàn thành rà soát	Trình QH cho ý kiến tháng 5/2022
3.	Sửa đổi Luật Đất đai	Chính phủ	Ủy ban Kinh tế	Đã hoàn thành rà soát	Trình QH cho ý kiến tháng 5/2022
4.	Xây dựng, ban hành Luật Thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn (và thực hiện dân chủ ở cơ sở nói chung)	Chính phủ	Ủy ban Pháp luật	Đã hoàn thành việc nghiên cứu, xây dựng mới	Trình QH cho ý kiến tháng 5/2022
5.	Sửa đổi Luật Thanh tra và các nội dung quy định về thanh tra chuyên ngành trong các luật có liên quan (sửa đổi đồng bộ trong năm 2022)	Chính phủ	Ủy ban Pháp luật	Đã hoàn thành rà soát	Trình QH cho ý kiến tháng 5/2022
II.	**Đã được đưa vào Chương trình kỳ họp thứ 4, Quốc hội khóa XV (tháng 10/2022) (01 nhiệm vụ)**				
6.	Sửa đổi Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng	Chính phủ	Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường	Đã hoàn thành rà soát	Trình QH cho ý kiến tháng 10/2022

B	**Các nhiệm vụ lập pháp đã hoàn thành việc nghiên cứu, rà soát và đang đề xuất đưa vào Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2022 (02 nhiệm vụ)**				
1.	Nghiên cứu, rà soát Luật Khám bệnh, chữa bệnh	Chính phủ	Ủy ban Xã hội	30/6/2022	CP đã có Tờ trình số 406/TTr-CP ngày 13/10/2021 đề nghị đưa vào Chương trình năm 2022
2.	Nghiên cứu, rà soát Luật Tần số vô tuyến điện	Chính phủ	Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường	2022	CP đã có Tờ trình số 406/TTr-CP ngày 13/10/2021 đề nghị đưa vào Chương trình năm 2022
C	**Nhiệm vụ lập pháp đã hoàn thành việc nghiên cứu, rà soát và đưa vào Kế hoạch công tác năm 2021 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội (01 nhiệm vụ)**				
1.	Nghiên cứu, rà soát Quy chế làm việc của Ủy ban Thường vụ Quốc hội	Văn phòng Quốc hội	-	Đã hoàn thành rà soát	VPQH đang xin ý kiến TT HĐDT, các UB của QH về dự thảo Báo cáo tổng kết việc thi hành Quy chế làm việc của UBTVQH để nghiên cứu, soạn thảo dự thảo nội dung sửa đổi, bổ sung Quy chế
D	**Các nhiệm vụ lập pháp cần hoàn thành việc nghiên cứu, rà soát hoặc nghiên cứu, xây dựng mới trước ngày 30/6/2022 (43 nhiệm vụ)**				
I.	**Các nhiệm vụ lập pháp do các cơ quan của Quốc hội, cơ quan thuộc Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Tổng Thư ký Quốc hội và Văn phòng Quốc hội thực hiện (08 nhiệm vụ)**				
1.	Nghiên cứu, rà soát Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân	Văn phòng Quốc hội	-	30/6/2022	Đề xuất đưa vào Chương trình năm 2022 - 2023
2.	Nghiên cứu, rà soát Nghị quyết số 85/2014/QH13 về việc lấy phiếu tín nhiệm, bỏ phiếu tín nhiệm đối với người giữ chức vụ do Quốc hội, Hội đồng nhân dân bầu hoặc phê chuẩn	Ban Công tác đại biểu	-	30/6/2022	Đề xuất đưa vào Chương trình năm 2022 - 2023

3.	Nghiên cứu, rà soát Nội quy kỳ họp Quốc hội	Văn phòng Quốc hội	-	30/6/2022	Đề xuất đưa vào Chương trình năm 2022 - 2023
4.	Nghiên cứu, rà soát Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Ban Thư ký	Tổng Thư ký Quốc hội	-	30/6/2022	Đề xuất đưa vào Chương trình năm 2022 - 2023
	Nghiên cứu, rà soát Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Văn phòng Quốc hội	Văn phòng Quốc hội	-	30/6/2022	Đề xuất đưa vào Chương trình năm 2022 - 2023
	Nghiên cứu, rà soát Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Ban Công tác đại biểu	Ban Công tác đại biểu	-	30/6/2022	Đề xuất đưa vào Chương trình năm 2022 - 2023
	Nghiên cứu, rà soát Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Ban Dân nguyện	Ban Dân nguyện	-	30/6/2022	Đề xuất đưa vào Chương trình năm 2022 - 2023
5.	Nghiên cứu, rà soát Quy chế tổ chức thực hiện một số hoạt động giám sát của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Hội đồng Dân tộc, Ủy ban của Quốc hội, Đoàn đại biểu Quốc hội và đại biểu Quốc hội (ban hành kèm theo Nghị quyết số 334/2017/ UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội)	Văn phòng Quốc hội	-	30/6/2022	Đề xuất đưa vào Chương trình năm 2022 - 2023
6.	Nghiên cứu, rà soát Nghị quyết số 228/1999/NQ-UBTVQH10 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiếp công dân, xử lý đơn, thư của đại biểu Quốc hội, Đoàn đại biểu Quốc hội	Ban Dân nguyện	-	30/6/2022	Đề xuất đưa vào Chương trình năm 2022 - 2023

7.	Nghiên cứu, rà soát Nghị quyết số 694/2008/NQ-UBTVQH12 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về phân loại xử lý đơn, thư của các cơ quan của Quốc hội	Ban Dân nguyện	-	30/6/2022	Đề xuất đưa vào Chương trình năm 2022 - 2023
8.	Nghiên cứu, rà soát Nghị quyết số 759/2014/UBTVQH13 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định chi tiết về hoạt động tiếp công dân của Quốc hội, đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp	Ban Dân nguyện	-	30/6/2022	Đề xuất đưa vào Chương trình năm 2022 - 2023
II.	**Các nhiệm vụ lập pháp do Chính phủ, các cơ quan, tổ chức có liên quan thực hiện (35 nhiệm vụ)**				
	Các nhiệm vụ lập pháp cần nghiên cứu, rà soát (29 nhiệm vụ)				
9.	Nghiên cứu, rà soát Luật Lưu trữ liên quan đến lưu trữ số	Chính phủ	Ủy ban Pháp luật	30/6/2022	Đề xuất đưa vào Chương trình năm 2023 - 2024
10.	Nghiên cứu, rà soát Luật Tổ chức cơ quan điều tra hình sự	Chính phủ	Ủy ban Tư pháp	30/6/2022	Đề xuất đưa vào Chương trình năm 2022 - 2023
11.	Nghiên cứu, rà soát Luật Phòng, chống mua bán người	Chính phủ	Ủy ban Tư pháp	30/6/2022	Đề xuất đưa vào Chương trình năm 2022 - 2023
12.	Nghiên cứu, rà soát Luật Hợp tác xã	Chính phủ	Ủy ban Kinh tế	30/6/2022	Đề xuất đưa vào Chương trình năm 2022 - 2023
13.	Nghiên cứu, rà soát Luật Đấu thầu	Chính phủ	Ủy ban Kinh tế	30/6/2022	Đề xuất đưa vào Chương trình năm 2022 - 2023
14.	Nghiên cứu, rà soát Luật Phòng, chống rửa tiền	Chính phủ	Ủy ban Kinh tế	30/6/2022	Đề xuất đưa vào Chương trình năm 2022 - 2023
15.	Nghiên cứu, rà soát Luật Giá	Chính phủ	Ủy ban Tài chính, Ngân sách	30/6/2022	Đề xuất đưa vào Chương trình năm 2022

16.	Nghiên cứu, rà soát Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp	Chính phủ	Ủy ban Tài chính, Ngân sách	30/6/2022	Đề xuất đưa vào Chương trình năm 2022 - 2023
17.	Nghiên cứu, rà soát Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt	Chính phủ	Ủy ban Tài chính, Ngân sách	30/6/2022	Đề xuất đưa vào Chương trình năm 2023 - 2025
18.	Nghiên cứu, rà soát Luật Thuế giá trị gia tăng	Chính phủ	Ủy ban Tài chính, Ngân sách	30/6/2022	Đề xuất đưa vào Chương trình năm 2023 - 2025
19.	Nghiên cứu, rà soát Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp	Chính phủ	Ủy ban Tài chính, Ngân sách	30/6/2022	Đề xuất đưa vào Chương trình năm 2023 - 2025
20.	Nghiên cứu, rà soát Luật Căn cước công dân	Chính phủ	Ủy ban Quốc phòng và An ninh	30/6/2022	Đề xuất đưa vào Chương trình năm 2022
21.	Nghiên cứu, rà soát Luật Công an nhân dân	Chính phủ	Ủy ban Quốc phòng và An ninh	30/6/2022	Đề xuất đưa vào Chương trình năm 2022 - 2023
22.	Nghiên cứu, rà soát Luật Giao thông đường bộ hoặc nghiên cứu, xây dựng dự án Luật điều chỉnh nội dung về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường bộ	Chính phủ	Ủy ban Quốc phòng và An ninh	30/6/2022	Đề xuất đưa vào Chương trình năm 2022 - 2023
23.	Nghiên cứu, rà soát Luật Giáo dục đại học	Chính phủ	Ủy ban Văn hóa, Giáo dục	30/6/2022	Đề xuất đưa vào Chương trình năm 2022 - 2025
24.	Nghiên cứu, rà soát Luật Di sản văn hoá	Chính phủ	Ủy ban Văn hóa, Giáo dục	30/6/2022	Đề xuất đưa vào Chương trình năm 2023
25.	Nghiên cứu, rà soát Luật Báo chí	Chính phủ	Ủy ban Văn hóa, Giáo dục	30/6/2022	Đề xuất đưa vào Chương trình năm 2022 - 2025
26.	Nghiên cứu, rà soát Luật Việc làm	Chính phủ	Ủy ban Xã hội	30/6/2022	Đề xuất đưa vào Chương trình năm 2022 - 2023

27.	Nghiên cứu, rà soát Luật Bảo hiểm xã hội	Chính phủ	Ủy ban Xã hội	30/6/2022	Đề xuất đưa vào Chương trình năm 2022 - 2023
28.	Nghiên cứu, rà soát Luật Bảo hiểm y tế	Chính phủ	Ủy ban Xã hội	30/6/2022	Đề xuất đưa vào Chương trình năm 2022 - 2023
29.	Nghiên cứu, rà soát Luật Khoa học và Công nghệ	Chính phủ	Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường	30/6/2022	Đề xuất đưa vào Chương trình năm 2022 - 2025
30.	Nghiên cứu, rà soát Luật Hóa chất	Chính phủ	Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường	30/6/2022	Đề xuất đưa vào Chương trình năm 2022 - 2023
31.	Nghiên cứu, rà soát Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật	Chính phủ	Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường	30/6/2022	Đề xuất đưa vào Chương trình năm 2022 - 2025
32.	Nghiên cứu, rà soát Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hoá	Chính phủ	Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường	30/6/2022	Đề xuất đưa vào Chương trình năm 2022 - 2025
33.	Nghiên cứu, rà soát Luật Năng lượng nguyên tử	Chính phủ	Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường	30/6/2022	Đề xuất đưa vào Chương trình năm 2022 - 2025
34.	Nghiên cứu, rà soát Luật Bưu chính	Chính phủ	Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường	30/6/2022	Đề xuất đưa vào Chương trình năm 2022 - 2025
35.	Nghiên cứu, rà soát Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về phân loại đô thị	Chính phủ	Ủy ban Pháp luật	30/6/2022	Đề xuất đưa vào Chương trình năm 2022 - 2023
36.	Nghiên cứu, rà soát Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính	Chính phủ	Ủy ban Pháp luật	30/6/2022	Đề xuất đưa vào Chương trình năm 2022 - 2023

37.	Nghiên cứu, rà soát Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân	TANDTC	Ủy ban Tư pháp	30/6/2022	Đề xuất đưa vào Chương trình năm 2022
	Các nhiệm vụ lập pháp cần nghiên cứu, xây dựng mới (06 nhiệm vụ)				
38.	Nghiên cứu, xây dựng dự án Luật điều chỉnh về công nghiệp hỗ trợ hoặc dự án Luật điều chỉnh phát triển công nghiệp	Chính phủ	Ủy ban Kinh tế	30/6/2022	Đề xuất đưa vào Chương trình năm 2022 - 2023
39.	Nghiên cứu, xây dựng dự án Luật điều chỉnh về lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở	Chính phủ	Ủy ban Quốc phòng và An ninh	30/6/2022	Đề xuất đưa vào Chương trình năm 2022 - 2023
40.	Nghiên cứu, xây dựng dự án Luật điều chỉnh về nhà giáo	Chính phủ	Ủy ban Văn hóa, Giáo dục	30/6/2022	Đề xuất đưa vào Chương trình năm 2022 - 2025
41.	Nghiên cứu, xây dựng dự án Luật điều chỉnh về chuyển đổi giới tính	Chính phủ	Ủy ban Xã hội	30/6/2022	Đề xuất đưa vào Chương trình năm 2022 - 2024
42.	Nghiên cứu, xây dựng dự án Pháp lệnh điều chỉnh về xử lý hành vi cản trở hoạt động tố tụng	TANDTC	Ủy ban Tư pháp	30/6/2022	Đề xuất đưa vào Chương trình năm 2022
43.	Nghiên cứu, xây dựng dự án Pháp lệnh điều chỉnh về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kiểm toán nhà nước	Kiểm toán nhà nước	Ủy ban Pháp luật	30/6/2022	Đề xuất đưa vào Chương trình năm 2022

E	**Các nhiệm vụ lập pháp cần hoàn thành nghiên cứu, rà soát và nghiên cứu, xây dựng mới trước ngày 31/12/2022 (52 nhiệm vụ)**				
I.	**Các nhiệm vụ lập pháp do các cơ quan của Quốc hội, cơ quan của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Tổng Thư ký Quốc hội và Văn phòng Quốc hội thực hiện (01 nhiệm vụ)**				
1.	Nghiên cứu, rà soát Nghị quyết số 351/2017/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản quy phạm pháp luật của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội	Văn phòng Quốc hội	-	2022	Đề xuất đưa vào Chương trình năm 2023 - 2024
II.	**Các nhiệm vụ lập pháp do Chính phủ, các cơ quan, tổ chức có liên quan thực hiện (51 nhiệm vụ)**				
	Các nhiệm vụ lập pháp cần nghiên cứu, rà soát (29 nhiệm vụ)				
2.	Nghiên cứu, rà soát Luật Quốc tịch và các văn bản có liên quan	Chính phủ	Ủy ban Pháp luật	2022	Đề xuất đưa vào Chương trình năm 2023 - 2025
3.	Nghiên cứu, rà soát Luật Công chứng	Chính phủ	Ủy ban Pháp luật	2022	Đề xuất đưa vào Chương trình năm 2023 - 2024
4.	Nghiên cứu, rà soát Luật Nhà ở	Chính phủ	Ủy ban Pháp luật	2022	Đề xuất đưa vào Chương trình năm 2023 - 2024
5.	Nghiên cứu, rà soát Luật Luật sư	Chính phủ	Ủy ban Tư pháp	2022	Đề xuất đưa vào Chương trình năm 2023 - 2025
6.	Nghiên cứu, rà soát Luật Kinh doanh bất động sản	Chính phủ	Ủy ban Kinh tế	2022	Đề xuất đưa vào Chương trình năm 2023 - 2024
7.	Nghiên cứu, rà soát Luật Thương mại	Chính phủ	Ủy ban Kinh tế	2022	Đề xuất đưa vào Chương trình năm 2023 - 2024
8.	Nghiên cứu, rà soát Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	Chính phủ	Ủy ban Kinh tế	2022	Đề xuất đưa vào Chương trình năm 2023
9.	Nghiên cứu, rà soát Luật Bảo hiểm tiền gửi	Chính phủ	Ủy ban Kinh tế	2022	Đề xuất đưa vào Chương trình năm 2023

10.	Nghiên cứu, rà soát Luật Tài nguyên nước	Chính phủ	Ủy ban Kinh tế	2022	Đề xuất đưa vào Chương trình năm 2023 - 2024
11.	Nghiên cứu, rà soát Luật Khoáng sản	Chính phủ	Ủy ban Kinh tế	2022	Đề xuất đưa vào Chương trình năm 2023 - 2024
12.	Nghiên cứu, rà soát Luật Ngân sách nhà nước	Chính phủ	Ủy ban Tài chính, Ngân sách	2022	Đề xuất đưa vào Chương trình năm 2023 - 2025
13.	Nghiên cứu, rà soát một số luật về thuế, bao gồm: - Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu - Luật Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp - Luật Quản lý thuế - Luật Thuế thu nhập cá nhân	Chính phủ	Ủy ban Tài chính, Ngân sách	2022	Đề xuất đưa vào Chương trình năm 2023 - 2025
14.	Nghiên cứu, rà soát Luật Thuế tài nguyên	Chính phủ	Ủy ban Tài chính, Ngân sách	2022	Đề xuất đưa vào Chương trình năm 2023 - 2025
15.	Nghiên cứu, rà soát Luật Thuế bảo vệ môi trường	Chính phủ	Ủy ban Tài chính, Ngân sách	2022	Đề xuất đưa vào Chương trình năm 2023 - 2025
16.	Nghiên cứu, rà soát Luật Nghĩa vụ quân sự	Chính phủ	Ủy ban Quốc phòng và An ninh	2022	Đề xuất đưa vào Chương trình năm 2023 - 2025
17.	Nghiên cứu, rà soát các luật chuyên ngành để quy định cụ thể nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch nước với vai trò là Thống lĩnh lực lượng vũ trang nhân dân, Chủ tịch Hội đồng Quốc phòng và An ninh	Chính phủ Văn phòng Chủ tịch nước (phối hợp thực hiện)	Ủy ban Quốc phòng và An ninh	2022	Đề xuất đưa vào Chương trình năm 2023 – 2026 hoặc nhiệm kỳ Quốc hội khóa XVI
18.	Nghiên cứu, rà soát Luật Quảng cáo và các luật khác có liên quan	Chính phủ	Ủy ban Văn hóa, Giáo dục	2022	Đề xuất đưa vào Chương trình năm 2023 - 2024
19.	Nghiên cứu, rà soát Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm	Chính phủ	Ủy ban Xã hội	2022	Đề xuất đưa vào Chương trình năm 2023 - 2025

20.	Nghiên cứu, rà soát Luật Hiến, lấy, ghép mô, bộ phận cơ thể người và hiến lấy xác	Chính phủ	Ủy ban Xã hội	2022	Đề xuất đưa vào Chương trình năm 2023 - 2024
21.	Nghiên cứu, rà soát Luật Giao dịch điện tử hoặc nghiên cứu xây dựng Luật điều chỉnh về Giao dịch điện tử và Kinh tế số (thay thế Luật Giao dịch điện tử)	Chính phủ	Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường	2022	Đề xuất đưa vào Chương trình năm 2023 - 2025
22.	Nghiên cứu, rà soát Luật Công nghệ thông tin	Chính phủ	Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường	2022	Đề xuất đưa vào Chương trình năm 2023 - 2025
23.	Nghiên cứu, rà soát Luật Điện lực	Chính phủ	Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường	2022	Đề xuất đưa vào Chương trình năm 2023
24.	Nghiên cứu, rà soát Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả	Chính phủ	Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường	2022	Đề xuất đưa vào Chương trình năm 2023 - 2024
25.	Nghiên cứu, rà soát Luật Viễn thông	Chính phủ	Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường	2022	Đề xuất đưa vào Chương trình năm 2023 - 2025
26.	Nghiên cứu, rà soát Luật An toàn thực phẩm	Chính phủ	Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường	2022	Đề xuất đưa vào Chương trình năm 2025 - 2026
27.	Nghiên cứu, rà soát các luật cần được sửa đổi, bổ sung theo yêu cầu tại Chiến lược cải cách tư pháp	Chính phủ TANDTC VKSNDTC	Ủy ban Tư pháp	2022	Đề xuất đưa vào Chương trình năm 2023 - 2026
28.	Nghiên cứu, rà soát Luật Tổ chức Toà án nhân dân	TANDTC	Ủy ban Tư pháp	2022	Đề xuất đưa vào Chương trình năm 2023 - 2025
29.	Nghiên cứu, rà soát Luật Trọng tài thương mại và các quy định của pháp luật có liên quan về hoà giải, giải quyết tranh chấp ngoài Toà án	Hội Luật gia Việt Nam Chính phủ	Ủy ban Tư pháp	2022	Đề xuất đưa vào Chương trình năm 2023 - 2025

30.	Nghiên cứu, rà soát Nghị quyết liên tịch số 403/2017/NQLT-UBTVQH14-CP-ĐCTUBTWMTTQVN quy định chi tiết các hình thức giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các luật, nghị quyết khác có liên quan	UBTW MTTQVN	Ủy ban Pháp luật	2022	Đề xuất đưa vào Chương trình năm 2023 - 2024
	Các nhiệm vụ lập pháp cần nghiên cứu, xây dựng mới (22 nhiệm vụ)				
31.	Nghiên cứu, xây dựng dự án Luật điều chỉnh về bảo vệ nhân chứng	Chính phủ	Ủy ban Tư pháp	2022	Đề xuất đưa vào Chương trình năm 2023 - 2026
32.	Nghiên cứu, xây dựng dự án Luật điều chỉnh về xử lý nợ xấu của các tổ chức tín dụng, tài sản bảo đảm	Chính phủ	Ủy ban Kinh tế	2022	Đề xuất đưa vào Chương trình năm 2023
33.	Nghiên cứu, xây dựng dự án Luật điều chỉnh về quy hoạch đô thị và nông thôn	Chính phủ	Ủy ban Kinh tế	2022	Đề xuất đưa vào Chương trình năm 2023 - 2024
34.	Nghiên cứu, xây dựng dự án Luật điều chỉnh về quản lý và phát triển đô thị	Chính phủ	Ủy ban Kinh tế	2022	Đề xuất đưa vào Chương trình năm 2023 - 2024
35.	Nghiên cứu, xây dựng dự án Luật điều chỉnh về phòng thủ dân sự	Chính phủ	Ủy ban Quốc phòng và An ninh	2022	Đề xuất đưa vào Chương trình năm 2023 - 2025
36.	Nghiên cứu, xây dựng dự án Luật điều chỉnh về phòng không nhân dân	Chính phủ	Ủy ban Quốc phòng và An ninh	2022	Đề xuất đưa vào Chương trình năm 2023 - 2025
37.	Nghiên cứu, xây dựng dự án Luật điều chỉnh nội dung về quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự	Chính phủ	Ủy ban Quốc phòng và An ninh	2022	Đề xuất đưa vào Chương trình năm 2023 - 2024
38.	Nghiên cứu, xây dựng dự án Luật điều chỉnh về động viên công nghiệp	Chính phủ	Ủy ban Quốc phòng và An ninh	2022	Đề xuất đưa vào Chương trình năm 2023

39.	Nghiên cứu, xây dựng dự án Luật điều chỉnh về công nghiệp quốc phòng	Chính phủ	Ủy ban Quốc phòng và An ninh	2022	Đề xuất đưa vào Chương trình năm 2023 - 2024
40.	Nghiên cứu, xây dựng dự án Luật điều chỉnh về công nghiệp công nghệ số	Chính phủ	Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường	2022	Đề xuất đưa vào Chương trình năm 2023 - 2025
41.	Nghiên cứu, xây dựng dự án Luật điều chỉnh về Chính phủ số	Chính phủ	Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường	2022	Đề xuất đưa vào Chương trình năm 2023 - 2024
42.	Nghiên cứu, xây dựng dự án Luật điều chỉnh về cấp, thoát nước	Chính phủ	Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường	2022	Đề xuất đưa vào Chương trình năm 2023 - 2025
43.	Nghiên cứu, xây dựng dự án Luật điều chỉnh về quản lý không gian ngầm	Chính phủ	Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường	2022	Đề xuất đưa vào Chương trình năm 2024 - 2026
44.	Nghiên cứu, xây dựng dự án Luật điều chỉnh về nghệ thuật biểu diễn	Chính phủ	Ủy ban Văn hóa, Giáo dục	2022	Đề xuất đưa vào Chương trình năm 2023 - 2024
45.	Nghiên cứu, xây dựng dự án Luật điều chỉnh về phòng bệnh và nâng cao sức khỏe	Chính phủ	Ủy ban Xã hội	2022	Đề xuất đưa vào Chương trình năm 2023 - 2024
46.	Nghiên cứu, xây dựng dự án Luật điều chỉnh về trang thiết bị y tế	Chính phủ	Ủy ban Xã hội	2022	Đề xuất đưa vào Chương trình năm 2024 - 2025
47.	Nghiên cứu, xây dựng dự án Luật điều chỉnh về dân số	Chính phủ	Ủy ban Xã hội	2022	Đề xuất đưa vào Chương trình năm 2023 - 2025
48.	Nghiên cứu, xây dựng dự thảo Nghị quyết của Quốc hội quy định danh mục thành phần, tên gọi các dân tộc Việt Nam	Chính phủ	Hội đồng Dân tộc	2022	Đề xuất đưa vào Chương trình năm 2023 - 2024
49.	Nghiên cứu, xây dựng dự án Pháp lệnh điều chỉnh về chi phí ủy thác tư pháp ra nước ngoài, chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ, chi phí giám định, định giá tài sản; chi phí cho người làm chứng, người phiên dịch và chi phí tố tụng	TANDTC	Ủy ban Tư pháp	2022	Đề xuất đưa vào Chương trình năm 2023

50.	Nghiên cứu, xây dựng dự án Pháp lệnh điều chỉnh về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định đưa người nghiện ma túy từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Tòa án nhân dân	TANDTC	Ủy ban Tư pháp	2022	Đề xuất đưa vào Chương trình năm 2023
51.	Nghiên cứu, xây dựng dự án Luật điều chỉnh về tư pháp người chưa thành niên	TANDTC	Ủy ban Tư pháp	2022	Đề xuất đưa vào Chương trình năm 2023 - 2024
52.	Nghiên cứu, xây dựng dự án Luật điều chỉnh về hội thẩm nhân dân	TANDTC	Ủy ban Tư pháp	2022	Đề xuất đưa vào Chương trình năm 2023 - 2025